

LÝ THUYẾT ĐỊA 6 (TỪ BÀI 17 ĐẾN BÀI 22)

Bài 17: Lớp vỏ khí

- Cấu tạo của lớp vỏ khí (khí quyển):

* Cấu tạo của khí quyển gồm 3 tầng

- Tầng đối lưu: độ cao từ 0 – 16 km

+ Là nơi sinh ra các hiện tượng tự nhiên như mây, mưa, sương mù...

+ Nhiệt độ giảm dần khi lên cao (lên cao 100m nhiệt độ giảm $0,6^{\circ}\text{C}$).

- Tầng bình lưu: độ cao từ 16 km – 80 km, có lớp ôdôn ngăn các tia bức xạ có hại.

- Tầng cao khí quyển: từ 80km trở lên, không khí rất loãng.

- Các khối khí:

- **Tùy theo vị trí hình thành và bề mặt tiếp xúc** mà tầng không khí dưới thấp được chia ra các khối khí nóng và lạnh, các khối khí đại dương và lục địa.

Tên khối khí	Nơi hình thành	Đặc điểm
Nóng	Vùng có vĩ độ thấp (0° , 60°B và 60°N)	Nhiệt độ cao
Lạnh	Vùng có vĩ độ cao (30°B , 30°N , 90°B và 90°N)	Nhiệt độ thấp
Đại dương	Trên biển và đại dương	Độ ẩm lớn
Lục địa	Trên lục địa	Khô

Bài 18: Thời tiết, khí hậu và nhiệt độ không khí

- **Thời tiết** là sự biểu hiện của các hiện tượng khí tượng ở một địa phương trong 1 thời gian ngắn. Thời tiết luôn thay đổi

- **Khí hậu** là sự lặp đi, lặp lại của tình hình thời tiết ở 1 địa phương trong nhiều năm và trở thành quy luật

- **Nhiệt độ không khí thay đổi tùy theo:**

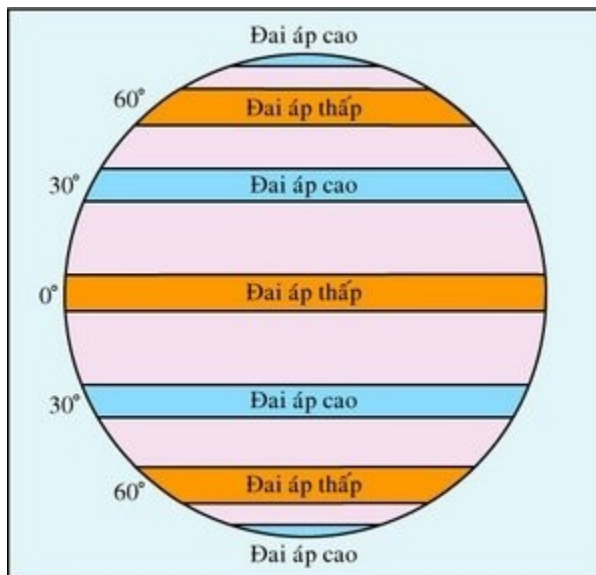
- + Theo vị trí: gần hay xa biển.
- + Theo độ cao: Càng lên cao, nhiệt độ không khí càng giảm.
- + Theo vĩ độ: Không khí ở các vùng vĩ độ thấp nóng hơn không khí ở các vùng vĩ độ cao.

Bài 19: Khí áp và gió

- **Khí áp** là sức ép của khí quyển lên bề mặt trái đất.

- **Tại sao lại có khí áp:** Không khí tuy nhẹ nhưng vẫn có trọng lượng và tạo ra sức ép lên bề mặt Trái Đất, tạo ra khí áp.

- Khí áp được phân bố trên bề mặt trái đất thành các đai khí áp thấp và khí áp cao từ xích đạo đến cực. **Có 7 đai khí áp** trên Trái Đất.



- Các đai áp thấp (T) nằm ở những vĩ độ 0° , 60°B và 60°N .

– Các đai áp cao (C) nằm ở những vĩ độ 30°B , 30°N , 90°B và 90°N .

- **Gió** là sự chuyển động của không khí từ các khu khí áp cao về khu khí áp thấp
- **Nguyên nhân sinh ra gió:** Sự chênh lệch khí áp sinh ra gió
- Các loại gió thường xuyên thổi trên Trái Đất là gió Tín phong và gió Tây Ôn đới.

Bài 20: Hơi nước trong không khí, mưa.

- **Quá trình thành tạo mây, mưa :** Khi không khí bốc lên cao, bị lạnh dần, hơi nước sẽ ngưng tụ thành các hạt nước nhỏ, tạo thành mây. Gặp điều kiện thuận lợi, hơi nước tiếp tục ngưng tụ, làm các hạt nước to dần, rồi rơi xuống đất thành mưa.
- Trên Trái Đất, lượng mưa phân bố không đều từ Xích đạo về cực. Mưa nhiều nhất ở vùng Xích đạo, mưa ít nhất là hai vùng cực Bắc và Nam.

Bài 21: Thực hành: Phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa

- Đọc và phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa bài tập 1 trang 65/SGK

Bài 22: Các đới khí hậu

Đặc điểm các đới khí hậu trên Trái Đất:

- Trên Trái Đất có thể chia làm 5 đới khí hậu: NHIỆT ĐỚI (đới nóng), 2 đới ÔN ĐỚI (ôn hòa) và 2 đới HÀN ĐỚI (đới lạnh).
- Đặc điểm của các đới khí hậu:

	NHIỆT ĐỚI	ÔN ĐỚI	HÀN ĐỚI
Giới hạn	Từ chí tuyến Bắc đến chí tuyến Nam	Từ chí tuyến Bắc đến vòng cực Bắc Từ chí tuyến Nam đến vòng cực Nam	Từ 2 vòng cực Bắc và Nam đến 2 cực Bắc, Nam
Nhiệt lượng	Nóng quanh năm	Trung bình, có 4 mùa	Giá lạnh quanh năm
Lượng mưa	Mưa nhiều (1000 - trên 2000mm/năm)	Trung bình (từ 500 - 1000 mm/năm)	Dưới 500 mm/năm
Loại gió	Tín phong	Tây ôn đới	Đông cực